

Cần “cú hích” cho làng nghề phát triển

Huyện Hưng Hà có hơn 200 làng có nghề với hơn 2.000 hộ dân tham gia và gần 200 doanh nghiệp trong các làng nghề. Trong đó, 53 làng nghề và 4 xã nghề được UBND tỉnh cấp bằng công nhận làng nghề, xã nghề, chiếm 26% tổng số làng nghề của huyện. Tuy nhiên, hiện nay nhiều làng nghề đang đứng trước nguy cơ mai một.



Năm 2010, xã Minh Tân (Hưng Hà) được UBND tỉnh công nhận xã nghề.

Ông Bùi Hào Dương, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện cho biết: Toàn huyện hiện có 20 làng nghề dệt khăn, 22 làng nghề dệt chiếu, 5 làng nghề mây tre đan, 3 làng nghề sản xuất bún, 1 làng nghề mộc, 2 làng nghề làm hương... Số làng nghề của huyện nhiều nhưng quy mô sản xuất nhỏ lẻ; làng nghề phát triển không đồng đều, chỉ tập trung ở một số vùng, một số địa phương; huyện còn 17 xã, thị trấn chưa xây dựng được làng nghề. Bên cạnh đó, công nghệ sản xuất của các làng nghề là công nghệ cũ, lạc hậu dẫn đến chất lượng sản phẩm, dịch vụ chưa đáp ứng được yêu cầu thị trường. Ngoài ra, phát triển ngành nghề nông thôn phần nhiều còn mang tính tự phát, phân tán, thiếu tính bền vững, quy mô sản xuất nhỏ, tận dụng lao động và sản xuất trong không gian gia đình là chủ yếu; nguồn kinh phí hỗ trợ để bảo tồn và phát triển làng nghề còn hạn chế dẫn đến việc chưa phát huy được hết tiềm năng vốn có.

Ông Bùi Hào Dương, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện cho biết: Toàn huyện hiện có 20 làng nghề dệt khăn, 22 làng nghề dệt chiếu, 5 làng nghề mây tre đan, 3 làng nghề sản xuất bún, 1 làng nghề mộc, 2 làng nghề làm hương... Số làng nghề của huyện nhiều nhưng quy mô sản xuất nhỏ lẻ; làng nghề phát triển không đồng đều, chỉ tập trung ở một số vùng, một số địa phương; huyện còn 17 xã, thị trấn chưa xây dựng được làng nghề. Bên cạnh đó, công nghệ sản xuất của các làng nghề là công nghệ cũ, lạc hậu dẫn đến chất lượng sản phẩm, dịch vụ chưa đáp ứng được yêu cầu thị trường. Ngoài ra, phát triển ngành nghề nông thôn phần nhiều còn mang tính tự phát, phân tán, thiếu tính bền vững, quy mô sản xuất nhỏ, tận dụng lao động và sản xuất trong không gian gia đình là chủ yếu; nguồn kinh phí hỗ trợ để bảo tồn và phát triển làng nghề còn hạn chế dẫn đến việc chưa phát huy được hết tiềm năng vốn có.

chuyển sang dùng máy dệt chiếu năng suất cao hơn, thu nhập của người thợ cũng tăng lên nhưng vẫn bảo đảm kỹ thuật, mỹ thuật truyền thống. Thời điểm vàng xuất bán hàng thường là Tết Nguyên đán, có những năm xuống không còn hàng để bán.

Làng nghề dệt chiếu xã Tân Lễ hiện có 29 hộ làm nghề, trong đó có 8 cơ sở dệt chiếu nylon với 310 máy, tạo việc làm cho hơn 1.000 lao động trong và ngoài xã. Tổng thu nhập từ nghề ước đạt gần 600 tỷ đồng/năm, thu nhập bình quân đầu người từ 72 - 96 triệu đồng/năm. Từ phát triển nghề dệt chiếu truyền thống đã nâng cao thu nhập cho người dân; tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 9%/năm. Ông Hoàng Văn Đạo, Chủ tịch UBND xã Tân Lễ cho biết: Chúng tôi sẽ tiếp tục khuyến khích người dân mở rộng sản xuất, tìm kiếm thị trường; tổ chức các lớp tập huấn, trao đổi, học tập kinh nghiệm phát triển làng nghề, phát triển làng nghề gắn với du lịch trải nghiệm; nâng cao năng lực sản xuất và xây dựng thương hiệu sản phẩm làng nghề; tổ chức đầu tư, nâng cấp kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, kinh doanh tại các làng nghề; khuyến khích chủ thể sản xuất tại các làng nghề tích cực tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) và phát triển sản xuất hiệu quả; xây dựng thương hiệu hiệu chiếu Tân Lễ ngày một vươn xa.

xuất bình quân của các làng nghề chiếm khoảng 10%/năm. Để tháo gỡ khó khăn và thực hiện mục tiêu này, huyện đã và đang chú trọng quảng bá, giới thiệu sản phẩm, đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Ông Nguyễn Minh Hiếu, Phó Chủ tịch UBND huyện cho biết: UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 55/KH-UBND, ngày 15/3/2024 về thực hiện chương trình phát triển làng nghề năm 2024 trên địa bàn huyện, trong đó chú trọng rà soát, sắp xếp lại các làng nghề phù hợp với quy hoạch của huyện; quan tâm quy hoạch quỹ đất dành cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh gắn với phát triển du lịch, bảo vệ môi trường và xây dựng nông thôn mới; có cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất hiệu quả tiếp cận thị trường, nguồn vốn, mua sắm máy móc, áp dụng công nghệ để phát triển theo hướng chuyên nghiệp hóa, tăng quy mô sản xuất; xây dựng các chương trình hỗ trợ người dân khởi nghiệp trong sản xuất, kinh doanh lĩnh vực ngành nghề nông thôn; hình thành hệ thống các doanh nghiệp lớn đầu tư vào ngành nghề nông thôn đóng vai trò hạt nhân thu hút kết chuỗi giá trị và định hướng phát triển thị trường tiêu thụ...

Phát triển chưa tương xứng với tiềm năng

Hưng Hà là địa phương có làng nghề truyền thống nhiều nhất tỉnh, trong đó có những làng nghề tồn tại và phát triển hàng trăm năm, sản phẩm được khách hàng trong và ngoài nước ưa chuộng. Bên cạnh những làng nghề có sức sống bền bỉ như dệt lụa Thái Phương; sản xuất hương Văn Quan, xã Duyên Hải, bánh đa làng Me, xã Tân Hòa... thì không ít làng nghề đang gặp

rất nhiều khó khăn trong việc duy trì và phát triển.

Nếu như trước kia, cơ sở sản xuất khăn của anh Hứa Văn Nam, thôn Thanh Nga, xã Minh Tân sản xuất hơn 7 tấn khăn, đạt doanh thu 40 triệu đồng/tháng thì hiện nay do không có đơn hàng nên chỉ sản xuất được 2 - 3 tấn khăn/tháng. Anh Nam chia sẻ: Từ năm 2017, tôi đầu tư gần 500 triệu đồng mua 2 máy dệt công nghiệp. Trước đây, 2 máy hoạt động 24/24 giờ nhưng bây giờ

ngày nên chúng tôi gặp rất nhiều khó khăn trong việc duy trì và phát triển nghề.

Năm 2010, xã Minh Tân được UBND tỉnh công nhận xã nghề, hàng trăm gia đình trong xã tham gia sản xuất, giải quyết việc làm cho gần 2.000 lao động với thu nhập bình quân 3 - 4 triệu đồng/người/tháng, sản phẩm chủ yếu là khăn tắm, khăn ăn, khăn thể thao xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc và một phần tiêu thụ trong nước. Tuy nhiên, từ đầu năm 2024 đến

không chỉ ở Minh Tân, làng nghề mây tre đan ở các xã Văn Cẩm, Cộng Hòa, Chi Lăng... cũng đang trong tình trạng mai một. Ông Nguyễn Phú Trịnh, Chủ tịch UBND xã Chi Lăng cho biết: Xã Chi Lăng đang duy trì và phát triển mây tre đan xuất khẩu với hàng chục hộ tham gia sản xuất. Thời gian gần đây, việc tiêu thụ sản phẩm gặp rất nhiều khó khăn; cùng với đó, thu nhập từ nghề thấp nên không giữ chân được nguồn nhân lực dẫn đến nhiều hộ không còn mặn mà với nghề truyền thống.

Là địa phương có nhiều lễ hội gắn với đến Trần, đền Tiên Lã, tiềm năng phát triển du lịch rất lớn song nhiều làng nghề ở Hưng Hà cũng chưa tận dụng được lợi thế này để phát triển.

Tạo động lực cho làng nghề phát triển

Nổi tiếng từ xa xưa với vẻ đẹp bóng bẩy, mượt mà, những lá chiếu của làng Hới, xã Tân Lễ hôm nay dù phải cạnh tranh khốc liệt trên thị trường song vẫn đứng vững và phát triển. Nghề dệt chiếu ở Tân Lễ không những tạo nên nét đẹp văn hóa cho vùng đất cổ mà còn duy trì và tạo động lực phát triển cho các làng nghề khác.

Để duy trì và phát triển nghề truyền thống, ông Nguyễn Văn Sơn, thôn Hải Triều Xuân, xã Tân Lễ đã đầu tư 90 máy dệt, tạo việc làm cho hơn 200 lao động. Hiện xưởng của ông sản xuất 5.000 lá chiếu/ngày, doanh thu đạt gần 80 tỷ đồng/năm. Ông Sơn cho biết: Khi

Năm 2024, huyện Hưng Hà phấn đấu xây dựng 1 làng nghề được UBND tỉnh cấp bằng công nhận; đánh giá và công nhận 20 sản phẩm OCOP, trong đó có ít nhất 50% sản phẩm của các làng nghề; phát triển 1 làng nghề gắn với du lịch; thu nhập bình quân của người lao động tăng ít nhất 1,5 lần so với năm 2020; giá trị sản

Làng nghề truyền thống giữ vai trò quan trọng trong việc bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa đặc sắc của mỗi địa phương. Cùng sự nỗ lực vươn lên của mỗi làng nghề rất cần sự chung tay hỗ trợ của các cấp, ngành, địa phương trong xây dựng các cơ chế khôi phục, bảo tồn đối với các làng nghề, tạo “cú hích” cho làng nghề phát triển.

THANH THỦY

Điểm sáng sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả

Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại bảo hộ Lan Phú (cụm công nghiệp Đông La, huyện Đông Hưng) là một trong những doanh nghiệp thực hiện tốt công tác kiểm toán năng lượng và áp dụng nhiều biện pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả. Không chỉ đạt được mục tiêu giảm chi phí sản xuất, doanh nghiệp hướng đến xây dựng nhà máy sản xuất xanh, thân thiện với môi trường.



Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại bảo hộ Lan Phú sử dụng hệ thống chiếu sáng bằng đèn led và quạt âm tường đối lưu không khí để làm mát nhà xưởng.

Cũng như các công nhân trong Công ty, chị Trần Thị Thanh Nga, phân xưởng sản xuất giày bảo hộ trước khi nghỉ giữa ca bao giờ cũng đứng lên vệ sinh khu vực mình làm việc và tắt tất cả các thiết bị điện như quạt, máy may. Chị chia sẻ: Đó là nội quy của Công ty nhằm bảo đảm vệ sinh môi trường và tiết kiệm điện. Bản thân tôi thấy thực hiện quy định này cũng chính là bảo vệ sức khỏe, an toàn lao động cho bản thân nên luôn có ý thức thực hành và nhắc đồng nghiệp tuân thủ. Đến nay, việc tắt các thiết bị điện khi không làm việc đã trở thành việc làm nên nếp của tất cả chúng tôi, cả ở Công ty cũng như ở gia đình.

Công ty Lan Phú chuyên sản xuất giày bảo hộ lao động

và đồ gia dụng thủ công mỹ nghệ, sử dụng gần 500 lao động. Hàng năm, bên cạnh bồi dưỡng nâng cao tay nghề, Công ty còn phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người lao động thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, an toàn điện, sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả. Công ty thành lập đội cơ điện với 4 kỹ sư chuyên ngành điện và cơ khí; thường xuyên kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn của hệ thống điện trong nhà máy, kiểm soát mức độ tiêu hao và đề xuất giải pháp sử dụng tiết kiệm, hiệu quả. Hàng ngày, cán bộ cơ điện chủ động theo dõi, nhắc nhở công nhân chấp hành nghiêm quy định về sử dụng điện an toàn, tiết kiệm.

Ông Nguyễn Mạnh Duân, Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại bảo hộ Lan Phú cho biết: Việc sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả không chỉ giảm chi phí sản xuất mà còn giúp bảo vệ môi trường; hiểu rõ điều này, chúng tôi đã có chiến lược và giải pháp cụ thể để thực hiện. Theo đó, để tối ưu hóa quy trình sản xuất, Công ty đã tái cấu trúc quy trình từ khâu chọn nguyên liệu đến khâu vận chuyển, giảm năng lượng tiêu thụ. Hệ thống máy móc được sắp xếp bảo đảm tính liên hoàn, liên tục các khâu sản xuất.

Nhà máy sản xuất của Công ty Lan Phú có tổng diện tích gần 10.000m², hệ thống máy móc được đầu tư đồng

bộ, hiện đại. Các loại máy cắt, máy may, máy ép nhiệt sử dụng công nghệ inverter nên giảm được gần 60% lượng điện tiêu thụ so với máy cơ cùng công suất. Về ánh sáng, Công ty trang bị 100% bóng đèn led bảo đảm đủ cường độ ánh sáng cho người lao động làm việc, tránh được bệnh về mắt. Đồng thời, Công ty thực hiện giải pháp quạt hút gió âm tường tạo đối lưu không khí, đẩy khí nóng ra khỏi xưởng và đưa không khí thoáng mát vào trong thông qua tấm màng lọc hơi nước. Giải pháp này vừa giảm chi phí tiền điện vừa mang lại sự thoải mái cho người lao động. Đối với các mô tơ, máy bơm công suất tiêu thụ điện lớn của nhà máy xử lý nước thải và hệ thống phòng cháy, chữa cháy, Công ty lắp bộ sung thiết bị biến tần nhằm bảo vệ động cơ, giảm hao mòn cơ khí, tiết kiệm điện và nâng cao năng suất.

Theo tính toán của Công ty, nhờ thực hiện đồng bộ các biện pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, doanh nghiệp giảm được hơn 30% lượng điện tiêu thụ, hiện chi phí tiền điện dao động ở mức 120 - 130 triệu đồng/tháng. Lợi ích lớn hơn doanh nghiệp có được đó là nhà máy đạt các chỉ số về bảo vệ môi trường, được chứng nhận tiêu chuẩn BSCI đủ điều kiện để sản phẩm xuất khẩu vào thị trường các nước trên thế giới. Hiện thương hiệu giày bảo hộ Lan Phú có uy tín và chỗ đứng vững chắc thị trường trong nước, một số đối tác Nhật Bản, Hàn Quốc đang đàm phán đặt đơn hàng sản xuất. Riêng các sản phẩm gia dụng như lót nôi, lót đĩa, rổ đựng quần áo khô dùng trong khách sạn, nhà hàng của Công ty 100% xuất khẩu vào thị trường Mỹ.

Dù đã đạt được nhiều kết quả trong việc sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả song Công ty Lan Phú vẫn đang nỗ lực giảm tiêu thụ năng lượng. Giám đốc Công ty Nguyễn Mạnh Duân chia sẻ: Một trong những giải pháp Công ty đang nghiên cứu triển khai đó là đầu tư lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời áp mái tạo ra nguồn năng lượng sạch cung cấp một phần cho hoạt động sản xuất, kinh doanh. Chúng tôi hướng đến xây dựng nhà máy xanh, thân thiện với môi trường để phát triển bền vững.

KHẮC ĐUÂN

Bảo đảm cung cấp nước ổn định cho khách hàng

Đơn vị cung cấp nước sinh hoạt chủ yếu cho người dân thành phố Thái Bình, thời gian qua, Xí nghiệp nước thành phố Thái Bình không ngừng đầu tư, nâng cấp, ứng dụng khoa học kỹ thuật nhằm bảo đảm cung cấp nước ổn định cho khách hàng.

Chúng tôi có mặt tại Xí nghiệp nước thành phố Thái Bình khi đơn vị đang triển khai kế hoạch bảo đảm cung cấp nước những tháng cuối năm, trong đó chú trọng đến công suất và đổi mới công nghệ lọc. Ông Vũ Tiến Hoàn, Giám đốc Xí nghiệp cho biết: Xí nghiệp hiện đang quản lý 2 cụm bể lọc, 1 cụm bể lắng với công suất 10.000m³/ngày đêm, 2 trạm bơm nước đầu nguồn, 30km đường ống chính. Để cung ứng nước cho 54.000 khách hàng, Xí nghiệp chú trọng cải tạo, nâng cấp hệ thống máy móc, đường ống dẫn nước. Trong đó, hệ thống máy bơm công suất cao được lắp đặt tích hợp thiết bị điều khiển tự động, giám sát từ xa và thiết bị tiết kiệm điện.

Chúng tôi cũng chú trọng đầu tư nâng cấp hệ thống xử lý nước thải, bảo đảm môi trường xanh, sạch trong nhà máy. Một số loại máy móc, thiết bị trong phòng thí nghiệm đều được trang bị hiện đại, công nghệ mới nhất để đáp ứng yêu cầu quản lý, xử lý, kiểm tra chất lượng nước. Công tác vận hành, sửa chữa hệ thống được đơn vị ứng trực hàng ngày, hàng giờ theo ca, kịp, bảo đảm khắc phục kịp thời những hư hỏng về đường ống cũng như hệ thống cấp nước, không để ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng nước của người dân. Trong đó, Xí nghiệp đã hoàn thành thi công các tuyến ống phân phối đường kính từ DN90 đến DN315 trên các tuyến phố Bùi Sỹ Tiêm, Lý Bôn, Chu Văn An, Đinh Tiên Hoàng, Nguyễn Đình Chính với tổng chiều dài

5,53km... Ứng dụng quy trình quản lý chất lượng nước tiêu chuẩn ISO 17025:2017. Tăng cường quản lý mạng lưới đường ống cấp nước, bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục cho khách hàng, đặc biệt là khách hàng cuối mạng lưới cấp nước.

Anh Hoàng Anh Văn, Công nhân Xí nghiệp nước thành phố Thái Bình cho biết: Chúng tôi định kỳ kiểm tra chất lượng nguồn nước, thực hiện việc quan trắc nguồn nước thô. Trực hàng ngày kiểm tra, sửa chữa hệ thống, khắc phục kịp thời sự cố ngay khi nhận được thông tin phản ánh từ khách hàng. Thường xuyên vệ sinh, rửa hệ thống bể xử lý nước; sửa chữa, thay thế một số đường ống bị rò rỉ ở một số tuyến nhằm bảo đảm chất lượng nước.

Chị Nguyễn Thị Chiên, phường Kỳ Bá (thành phố Thái Bình) cho biết: Gia đình tôi đang sử dụng nước do Xí nghiệp nước thành phố Thái Bình cung cấp. Nhà tôi có 5 người, trung bình một tháng dùng 16 - 20m³ nước. Những năm qua, chất lượng nước do Xí nghiệp cung cấp luôn bảo đảm, không bị sự cố nên chúng tôi rất yên tâm.

MANH THẮNG



Phòng kiểm tra chất lượng nước của Xí nghiệp nước thành phố Thái Bình đạt tiêu chuẩn ISO 17025:2017.